

Số: /KH-THCS

Vạn Hoà, ngày 21 tháng 9 năm 2023

**KẾ HOẠCH**  
**Thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024**

Căn cứ Quyết định số 1916/QĐ-UBND, ngày 07/8/2023 của UBND tỉnh Lào Cai về Ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Lào Cai; Căn cứ Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 08/9/2023 của UBND thành phố Lào Cai về thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2023-2024;

Căn cứ Công văn số 479/PGD&ĐT-CM ngày 09 tháng 9 năm 2023 của phòng GD&ĐT thành phố Lào Cai về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục THCS năm học 2023-2024; Căn cứ vào tình hình thực tế giáo dục của địa phương và nhà trường;

Trường THCS Vạn Hoà xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2023- 2024 như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Triển khai thực hiện tốt và hoàn thành các mục tiêu giáo dục năm học 2023 – 2024, duy trì lộ trình mục tiêu phân đầu giai đoạn 2020 - 2025.
- Thống nhất các nội dung chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ của nhà trường với các tổ chuyên môn và các tổ chức đoàn thể trong trường. Tổ chức thực hiện từng nội dung, nhiệm vụ đảm bảo hiệu quả công việc và tiến độ thời gian.
- Đảm bảo công tác quản lý, chỉ đạo, tổ chức thực hiện theo đúng kế hoạch đã thống nhất từ lãnh đạo nhà trường, tổ khối chuyên môn, đến lớp, đến giáo viên và học sinh.

**2. Yêu cầu**

- Các tổ chuyên môn, các bộ phận, cá nhân có căn cứ để xây dựng kế hoạch hoạt động đảm bảo tạo được sự thống nhất trong quá trình chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học 2023 – 2024 cụ thể và phù hợp điều kiện thực tế của nhà trường.
- Căn cứ vào điều kiện cụ thể từng lĩnh vực được phân công, trên cơ sở các mục tiêu và giải pháp đã xây dựng, các tổ chuyên môn, các bộ phận, cá nhân đề ra các biện pháp để thực hiện tốt các nhiệm vụ của từng tháng, từng học kỳ và cả năm học.

**II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH NĂM HỌC 2022 - 2023**

**1. Kết quả nổi bật**

**1.1. Công tác số lượng**

Đầu học kì: 06 lớp với tổng số 193 học sinh; Cuối học kỳ: 06 lớp với tổng số 173 học sinh. Đảm bảo tỉ lệ chuyên cần: 99,2%.

## 1.2. Công tác chất lượng

- Lớp 6,7: Học theo CTGDPT 2018

Tổng số học sinh được đánh giá: 116 học sinh

Nội dung đánh giá		Năm học 2022-2023										So với chỉ tiêu đầu năm học 2023-2024	Ghi chú
		Lớp 6A1		Lớp 6A2		Lớp 7A1		Lớp 7A2		Tổng cộng			
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%		
Kết quả rèn luyện	Tốt	24	72,7	21	67,7	19	73,1	17	65,4	81	69,8	Tăng 11,1%	
	Khá	5	15,2	6	19,4	4	15,4	5	19,2	20	17,2	Tăng 1,3%	
	Đạt	4	12,1	3	9,7	3	11,5	4	15,4	14	12,1	Giảm 11,5%	
	Chưa đạt	0	0	1	3,2	0	0	0	0	1	0,9	Giảm	
Kết quả học tập	Tốt	3	9,1	3	9,7	3	11,5	4	15,4	13	11,2	Tăng 0,7%	
	Khá	16	48,5	13	41,9	10	38,5	14	53,8	53	45,7	Tăng 3,8%	
	Đạt	14	42,4	15	48,4	12	46,2	8	30,8	49	42,2	Giảm 3,6%	
	Chưa đạt	0	0	1	3,8	0	0	0	0	1	0,9	Giảm	

Học sinh giỏi: 13 học sinh đạt 11,2%

Học sinh có kết quả học tập và rèn luyện từ đạt trở lên: 115 học sinh đạt 99,1%

- Lớp 8,9: Học theo mô hình trường học mới

Tổng số học sinh được đánh giá: 77 học sinh

Nội dung đánh giá		Năm học 2022-2023						So với năm học 2021- 2022	So với chỉ tiêu đầu năm học 2023-2024
		Lớp 8		Lớp 9		Tổng cộng			
		SL	%	SL	%	SL	%		
Phát triển phẩm chất	Tốt	27	67,5	20	78,4	47	61,2	Giảm 9,3%	Tăng 17,7%
	Đạt	12	30	8	21,6	20	25,9	Giảm 10,7%	Giảm 4,7%
	Cần cố gắng	1	2,5	0	0	1	12,9	Tăng 8,3%	Giảm 12,9%
Phát triển năng lực	Tốt	28	70	7	18,9	35	45,6	Tăng 27,3%	Tăng 28,1%
	Đạt	10	25	30	81,1	40	51,9	Giảm 28%	Giảm 24,9%
	Cần cố gắng	2	0,5	0	0	2	2,5	Tăng 0,1%	Giảm 2,5%
Học tập	HT tốt	4	10	5	13,5	9	11,7	Giảm 1,9%	Giảm 1,2%
	HT	32	80	32	86,5	64	83,1	Tăng 2,6%	Tăng 6,4%
	Có ND CHT	4	10	0	0	4	5,2	Giảm 0,7%	Giảm 5,2%

Số học sinh hoàn thành đủ các môn học:  $73/77 = 94,8\%$

Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ học tập và rèn luyện: 16 học sinh đạt 13,6%

Hoàn thành tốt nhiệm vụ học tập và rèn luyện: 43 học sinh đạt 36,4%

\* **Kết quả thi HSG các môn văn hóa, các cuộc thi do các cấp tổ chức**

- Học sinh giỏi cấp thành phố: 05 HS (01 giải ba môn GDCD, 04 giải KK các môn GDCD, Lịch sử, Anh)
- Giải nhì Ngôi sao buổi sớm Toán quốc.
- Giải ba Vũ điệu chào xuân cấp thành phố
- 02 giải KK cấp thành phố cuộc thi Ngày hội sách và văn hóa đọc.
- IOE cấp thành phố: 03 giải (01 giải 3, 02 giải KK)
- Đấu trường Toán học cấp thành phố: 04 giải (01 vàng, 01 bạc, 01 đồng, 01 KK).
- Olympic cấp thành phố: 03 giải KK
- Vẽ tranh “Em yêu chú bộ đội” cấp Tỉnh: 01 giải KK
- Cuộc thi tuyên truyền pháp luật về ATGT cấp Tỉnh: 01 giải KK
- \* Kết quả tốt nghiệp THCS: 37/37 học sinh đủ điều kiện dự xét và TNTHCS 37/37 đạt 100%

### ***1.3. Kết quả xét tốt nghiệp và điểm thi tuyển sinh vào trường THPT***

- Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS: 37/37 đạt 100%
- Thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT:
  - + Tổng số 21/37 học sinh TNTHCS đăng kí thi vào THPT (THPT số 1: 1 ; THPT số 2: 10; THPT số 3: 5; THPT số 4: 5).
  - + Đổ vào trường THPT: 21/37 (THPT số 1: 1; THPT số 2: 10 (1 học sinh đỗ nhưng chuyển học nghề); THPT số 3: 5; THPT số 4: 5).
  - Học sinh đăng ký học tại TTGDTX tỉnh: 10
  - Học sinh đăng ký vào trường Cao đẳng Lào Cai: 4
  - Học nghề ngắn hạn: 03 học sinh

### ***1.3. Cán bộ, giáo viên, nhân viên***

Tổng số:

- + Biên chế giao: 15
- + Có mặt tại trường: 15
- Đạt giáo viên dạy giỏi các cấp:
  - + Cấp trường: 12/12 = 100%.
  - + Cấp thành phố: 8/12 = 66,7%.
  - + Cấp tỉnh: 3/11 = 27,3%
- Xếp loại cuối năm:
  - + Xếp loại chuyên môn: Giỏi: 07; Khá: 04 ; TB: 01
  - + Xếp loại chuẩn NN của GV: Tốt: 09 ; Khá: 03
  - + Chuẩn HT, PHT: Tốt: 01
  - + Xếp loại viên chức: HTXS NV: 08 ; HTTNV: 07

#### ***\* Danh hiệu thi đua***

- CBQL, GV, NV: Lao động tiên tiến: 08/15 = 53,3%
- Tập thể: Đạt lao động tiên tiến, Bằng khen của BGD.
- Chi bộ: Đạt hoàn thành tốt.
- Công đoàn: Hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- Đoàn thanh niên: Đạt danh hiệu Chi đoàn vững mạnh.
- Đội thiếu niên: Đạt danh hiệu vững mạnh cấp thành phố.

## **2. Ưu điểm, tồn tại, hạn chế, nguyên nhân, bài học kinh nghiệm**

### **2.1. Ưu điểm**

- Nhà trường đã thực hiện tốt quy chế dân chủ, nền nếp kỉ cương nhà trường được giữ vững, thực hiện tốt việc công khai tại đơn vị.
- Xây dựng và thực hiện đúng đủ, điều chỉnh kịp thời kế hoạch giáo dục môn học đảm bảo kiến thức trọng tâm phù hợp với đối tượng học sinh.
- Thực hiện tương đối tốt nền nếp chuyên môn, giáo viên có đủ hồ sơ theo quy định, cập nhật hồ sơ kịp thời, thực hiện các hoạt động dạy học có hiệu quả bám sát đối tượng học sinh, thực hiện hiệu quả các chuyên đề cấp trường.
- Đội ngũ cán bộ giáo viên đoàn kết, thống nhất, các đoàn thể hoạt động tốt có tác dụng hỗ trợ cho quá trình phát triển chất lượng giáo dục.
- Các tổ chuyên môn chủ động xây dựng kế hoạch và triển khai các hoạt động chuyên môn, kiểm tra giám sát tương đối tốt các hoạt động chuyên môn.
- Có các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục đại trà.
- Triển khai thực hiện chương trình GDPT 2018 đảm bảo hiệu quả.
- Thực hiện tốt công tác an toàn, an ninh trường học, không xảy ra bạo lực học đường, không có hiện tượng vi phạm đạo đức nhà giáo.
- Thực hiện tương đối tốt công tác bán trú, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, an toàn trường học.
- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền trong đội ngũ, giáo dục học sinh.
- Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và dạy học. Thực hiện chuyển đổi số trong quản trị nhà trường và dạy học, bước đầu thực hiện phòng họp không giấy tờ.
- Đánh giá cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nghiêm túc, công bằng, khách quan và thực chất.
- Đa số giáo viên đã có sự đổi mới phương pháp dạy học, tích cực tự bồi dưỡng chuyên môn, bồi dưỡng chương trình GDPT 2018, đổi mới kiểm tra đánh giá học sinh.

### **2.2. Tồn tại**

- Công tác chỉ đạo một số hoạt động của chuyên môn nhà trường chưa khoa học, chưa kiểm soát triệt để các hoạt động chuyên môn. Một số cuộc thi như NCKHKT chưa có sản phẩm tham gia....
- Công tác tự bồi dưỡng của một số giáo viên còn chưa đạt hiệu quả cao.
- Còn một số học sinh phẩm chất chưa đạt phải rèn luyện thêm trong hè
- Điểm thi trung bình 3 môn thi THPT còn thấp so với năm học 2021-2022

### **2.3. Nguyên nhân của tồn tại**

- Còn nhiều học sinh chưa tích cực học tập, chưa coi học tập là con đường lập nghiệp.
- Một số giáo viên coi việc nhẹ công tác tự bồi dưỡng của bản thân, có tư tưởng ngại đổi mới.
- Đồ dùng thiết bị của nhà trường được cấp từ năm 2006 bị hỏng nhiều, không đồng bộ nên không phù hợp dạy học chương trình THM và GDPT 2018.

- Một số gia đình học sinh chưa quan tâm đến việc đầu tư cho con học tập, vẫn còn một số cha mẹ vẫn xin cho con nghỉ học để giúp việc gia đình, hoặc chưa quản lý việc học tập của con ở nhà.

#### **2.4. Bài học kinh nghiệm**

- BGH nhà trường tăng cường công tác tự kiểm tra nội bộ nhà trường.
- Tiếp tục thực hiện công tác tuyên truyền về việc nâng cao chất lượng đội ngũ, tuyên truyền về công tác giáo dục cho học sinh.
- Động viên giáo viên tham gia bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém. Quan tâm, phân công, giao nhiệm vụ phù hợp với năng lực và chuyên môn của giáo viên, tạo điều kiện để giáo viên phát huy hết khả năng. Tuyên dương, khen thưởng kịp thời các giáo viên có thành tích.
- Kiểm soát chất lượng giáo dục, đề ra các biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục nhằm đạt chỉ tiêu đăng kí. Thực hiện có hiệu quả công tác phân luồng và ôn thi THPT.
- Hiện có hiệu quả công tác phối hợp với Công an thành phố thường xuyên tuyên truyền giáo dục pháp luật về ATGT, PCCC, tác hại của thuốc lá điện tử....

### **III. TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG ĐẦU NĂM HỌC 2023-2024**

#### **1. Tình hình đội ngũ**

Tổng số CBQL, GV, NV: 17 người, chia ra cụ thể như sau:

- CBQL: 02
- Giáo viên: 12, chia theo phân môn đào tạo: Toán – Lý: 03; Văn – Sử: 03; Sinh: 01; Tiếng Anh: 01; Tin học: 01; Âm nhạc: 01; CN: 01; Địa: 01
- Nhân viên: 03 (Văn thư: 01 – kiêm nhiệm; Kế toán: 01; Bảo vệ: 01)
- TPT: 01

#### **2. Số lớp, số học sinh**

- Tổng số lớp: 07
- Tổng số học sinh: 206; nữ: 108; dân tộc: 40; nữ dân tộc: 22; hộ nghèo: 03; cận nghèo: 02; Bố mẹ ly hôn: 31

#### **3. Cơ sở vật chất**

- Tổng diện tích đất: 7000 m<sup>2</sup>
- Số phòng học: 7 (7 phòng kiên cố).
- Số phòng hỗ trợ học tập 02 phòng (Phòng Sinh – Hoá: 01; Phòng Tin học: 01)
- Số phòng phụ trợ: 12 (Đội: 01; Truyền thông: 01; Công đoàn: 01; TCM: 02; Hội đồng: 01; Bảo vệ: 01; Thư viện: 01; HT: 01; Kế toán: 01; Hành chính: 01; Kho: 01)

#### **4. Thuận lợi**

- Nhà trường nhận được sự quan tâm của cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương trong việc chỉ đạo các nhiệm vụ giáo dục và vận động học sinh ra lớp.
- Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Lào Cai chỉ đạo sát sao các nhiệm vụ năm học, quan tâm hỗ trợ nhà trường trong việc tư vấn việc quy hoạch trường lớp, mở rộng diện tích đất, đầu tư sửa chữa hè.
- Học sinh có đủ sách giáo khoa, đồ dùng học tập.

- Đa số cha mẹ học sinh quan tâm phối hợp trong công tác giáo dục và công tác xã hội hóa.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên trẻ, nhiệt tình, có tinh thần đoàn kết và đa số có năng lực chuyên môn từ khá trở lên.

- Các hoạt động của nhà trường đã có nền nếp, các tổ, đoàn thể hoạt động mạnh, chủ động điều tay xoay việc dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất của Chi bộ và lãnh đạo nhà trường.

- Các phòng học, đường điện đã được sửa chữa, cổng trường, tường rào, nhà vệ sinh học sinh đảm bảo sạch, đẹp, an toàn.

- Cảnh quan nhà trường được quy hoạch gọn gàng, hợp lý để tổ chức các hoạt động giáo dục.

### **5. Khó khăn**

- Cơ sở vật chất còn thiếu một số phòng bộ môn, diện tích các phòng học nhỏ, số lượng học sinh/lớp đông nên việc tổ chức các hoạt động trong lớp còn hạn chế.

- Đa số người dân làm nông nghiệp, thu nhập thấp và đi lao động tại các địa phương khác nên việc huy động xã hội hóa còn gặp nhiều khó khăn.

- Học sinh thuộc diện bố mẹ ly hôn đi làm ăn xa không quan tâm được đến việc học tập của con chiếm tỷ lệ 15% nên ít nhiều ảnh hưởng đến kết quả học tập

## **IV. NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2023 - 2024**

Chủ đề năm học: “**Vì học sinh thân yêu; xây dựng trường học hạnh phúc; đổi mới và hội nhập**” trên cơ sở các giá trị “**đoàn kết - vượt khó - sáng tạo - đột phá**”.

**1. Lĩnh vực tạo chuyển biến:** Nâng cao chất lượng giáo dục đại trà và chất lượng ôn thi vào lớp 10 THPT

**2. Các lĩnh vực đột phá:** Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số; phát triển mô hình trường học sinh thái.

### **3. Các nhiệm vụ trọng tâm**

3.1. Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức nghề nghiệp, ý thức, trách nhiệm của nhà giáo; giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho học sinh.

3.2. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý nhà trường. Phân công nhiệm vụ cụ thể, phù hợp với năng lực của từng cá nhân. Nâng cao năng lực quản trị gắn với trách nhiệm giải trình của người đứng đầu và cá nhân trong tổ chức, thực hiện nhiệm vụ. Hiệu trưởng, TTCM phải là nòng cốt chuyên môn, đi đầu trong việc đổi mới, sáng tạo.

3.3. Tiếp tục triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 (GDPT 2018) đối với lớp 6, lớp 7, lớp 8; mô hình Trường học mới đối với lớp 9; bảo đảm thực hiện và hoàn thành chương trình năm học. Tăng cường các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

3.4. Tăng cường phân cấp quản lý, thực hiện quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục; đảm bảo tính dân chủ, công khai thống nhất giữa các tổ chức trong nhà trường; đổi mới công tác quản lý, quản trị

trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện Chương trình GDPT 2018; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các tổ chức có liên quan tại địa phương trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

3.5. Tăng cường đổi mới phương thức giáo dục, đặc biệt tích cực ứng dụng công nghệ số trong dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh; đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, chú trọng các hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học của học sinh; tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng dạy và học Ngoại ngữ.

3.6. Sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học. Thực hiện nghiêm túc việc thu, chi các khoản xã hội hóa giáo dục; đẩy mạnh công tác kiểm định chất lượng, duy trì tốt chất lượng trường đạt chuẩn quốc gia và mô hình trường học sinh thái.

3.7. Duy trì bền vững chất lượng giáo dục toàn diện góp phần đạt mục tiêu “Học thật, thi thật, nhân tài thật”; thực hiện các biện pháp đồng bộ để kiểm soát chất lượng giáo dục; nâng cao chất lượng học sinh đạt giải kỳ thi, cuộc thi; khuyến khích, tạo điều kiện tối đa cho học sinh lựa chọn các kỳ thi, cuộc thi văn hóa, thể thao, nghệ thuật để phát triển năng lực của bản thân; đồng thời chú trọng tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, kỹ năng sống cho học sinh; bảo đảm an toàn, an ninh trường học; xây dựng cảnh quan trường lớp, văn hóa trường học; chủ động, linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học, chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

3.8. Tiếp tục nâng cao chất lượng PCGD; chú trọng đến giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng cho học sinh thông qua triển khai giáo dục nghề phổ thông gắn với điều kiện phát triển sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của địa phương.

#### **4. Chỉ tiêu kế hoạch năm học 2023 – 2024**

*(Biểu đăng kí chỉ tiêu đính kèm)*

### **V. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ**

**1. Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng; triển khai các cuộc vận động, phong trào thi đua; giáo dục pháp luật, xây dựng nền nếp, kỷ cương; xây dựng trường học hạnh phúc**

**1.1. Nâng cao nhận thức chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh; xây dựng trường học hạnh phúc.**

- Tiếp tục quan tâm bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ nhà giáo đảm bảo ***Bản lĩnh chính trị kiên định; đạo đức nghề nghiệp trong sáng; chuyên môn nghiệp vụ vững vàng; thực sự là một tấm gương sáng cho học sinh noi theo.*** Nâng cao hiệu quả công tác lãnh đạo toàn diện giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống cho cán bộ đảng viên, thực hiện hiệu quả tinh thần “7 Dám” của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng trong xây dựng đội ngũ tri thức xứng đáng là nguyên khí quốc gia; thực hiện tốt “10 lời hứa Nhà giáo Lào Cai làm theo lời Bác”; xây dựng hình ảnh giáo viên, học sinh thành phố Lào Cai

"Văn minh - Hội nhập"; vận dụng và triển khai các thành tố của mô hình trường học hạnh phúc, lan tỏa tinh thần làm việc trong đội ngũ ***“hãy làm những việc bình thường bằng lòng say mê phi thường”***.

- Đa dạng hóa các hoạt động giáo dục lý tưởng cách mạng, truyền thống, nhân cách, kỹ năng sống, kiến thức pháp luật và ý thức công dân, phát huy tính tích cực, chủ động, năng lực sáng tạo của học sinh. Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho học sinh theo Quyết định 1895/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 11/11/2021 và Kết luận số 265-KL/TU ngày 23/9/2021 của Tỉnh ủy Lào Cai về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TU, thông báo số 59/TB-VP ngày 04/4/2023 của văn phòng HĐND&UBND thành phố; Kế hoạch 169/KH-UBND ngày 27/4/2022 của UBND tỉnh Lào Cai về việc triển khai thực hiện chương trình “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng giai đoạn 2021-2030”; Chương trình “Giáo dục cách mạng, lối sống văn hóa cho thanh niên, thiếu niên nhi đồng trên không gian mạng giai đoạn 2022-2030”

- 07/07 lớp học treo 5 điều Bác Hồ dạy thiếu niên nhi đồng tại vị trí trang trọng trong lớp học và 100% học sinh thuộc và thực hành trong học tập và sinh hoạt 5 điều Bác dạy; đăng kí thi đua lập kỉ lục việc làm tốt trong ngày, trong tuần, tháng... với phương châm *“Mỗi ngày một việc làm hay”*, tổ chức vinh danh và khích lệ kịp thời

- Tiếp tục xây dựng trường học hạnh phúc với môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, ngăn ngừa, đấu tranh với các hành vi không đúng chuẩn mực đạo đức trong trường học, tạo cơ hội, động lực để mỗi giáo viên, học sinh đều được phát huy tối đa năng lực của bản thân với mục tiêu tất cả cùng thay đổi và tiến bộ. Triển khai thực hiện tiêu chí Trường học hạnh phúc theo Quyết định số 1604/QĐ-SGD&ĐT ngày 22/11/2021 của Sở GD&ĐT). 100% CBQL, GV, NV thực hiện tốt quy tắc ứng xử trong nhà trường và tiếp tục triển khai *“chiến dịch lòng biết ơn”* tích hợp trong các hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Tổ chức các hội nghị quán triệt, học tập, sinh hoạt chuyên đề về Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước; triển khai nghiên cứu và vận dụng đầy đủ các Chỉ thị, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 của các cấp.

- Tiếp tục tham mưu cho Đảng ủy tổ chức các hội nghị tuyên vận về công tác giáo dục để tuyên truyền, vận động, triển khai tới nhân dân các nhiệm vụ năm học để toàn xã hội có hiểu biết đầy đủ và đồng thuận ủng hộ.

## ***1.2. Nâng cao hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua và làm động lực đổi mới nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện***

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động của ngành giáo dục: *“Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”*; *“Nói không với kiến nghị, thắc mắc vượt cấp”*; *“Dân chủ - Kỷ cương – Tình thương – Trách nhiệm”*; phong trào *“Trường giúp trường”*, *“Thầy giúp thầy”*, *“Thầy giúp trò”*, *“Trò giúp trò”*, *“Cốt cán giúp giáo viên”* bằng những nội dung thiết thực và hiệu quả.



- Nhà trường đăng kí thi đua với Phòng Giáo dục và Đào tạo. Tham gia xây dựng bộ tiêu chí chấm điểm thi đua của khối, cụm.

- Tổ chức phát động và đăng ký thi đua đầu năm, ký cam kết chất lượng, cam kết trách nhiệm tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, các lớp trong nhà trường và tiến hành công khai các nội dung cam kết, nội dung đăng ký thi đua. Phát động các đợt thi đua đối với giáo viên và học sinh vào các dịp kỉ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11; Kỉ niệm ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam 22/12; Kỉ niệm ngày thành lập đoàn 26/3; Kỉ niệm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh 19/5. Đánh giá bình xét thi đua công bằng, chính xác, công khai nhằm tạo động lực cho mỗi cá nhân học tập và làm việc gắn với giáo dục kỷ luật tích cực. Hàng tháng suy tôn các điển hình tiên tiến. Xây dựng được lộ trình đề cá nhân, tập thể phấn đấu các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng gắn với đề xuất giải quyết các chế độ chính sách. 100% giáo viên đăng ký thi đua với nhà trường; 100% học sinh đăng ký thi đua học tốt, tham gia các hoạt động giáo dục của nhà trường.

### ***1.3. Giáo dục cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên học sinh thực hiện nghiêm túc pháp luật; xây dựng nền nếp kỷ cương văn hóa trường học***

- Thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 2/6/2022 về tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hoá học đường để tạo môi trường, điều kiện thuận lợi nhất khơi dậy truyền thống yêu nước, niềm tin, khát vọng, tự hào dân tộc đối với CBQL, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường.

- Phối hợp với các cơ quan chuyên ngành tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về an toàn giao thông, thuốc lá điện tử, phòng cháy chữa cháy, kĩ năng thoát hiểm, phòng chống xâm hại...; thực hiện nghiêm túc kế hoạch tuyên truyền giáo dục pháp luật của các cấp; cập nhật bản tin pháp luật của thành phố để triển khai tới giáo viên, học sinh. Đồng thời đổi mới hình thức, cách thức, phương pháp tuyên truyền đảm bảo phát huy tính tích cực, chủ động sáng tạo; chú trọng tích hợp tối đa với các giờ dạy môn giáo dục công dân, giáo dục kỹ năng sống, trải nghiệm hướng nghiệp, giáo dục địa phương giờ chào cờ đầu tuần, sinh hoạt lớp...

- Tổ chức cho đội ngũ CBQL, giáo viên, học sinh xây dựng và thực hiện nghiêm túc bộ quy tắc ứng xử, nội quy, quy định nền nếp của nhà trường, của lớp, quy chế chuyên môn, quy định đạo đức của nhà giáo; Thường xuyên giáo dục, nhắc nhở tới đội ngũ những quy định về đạo đức, tư cách nhà giáo. Tiếp tục triển khai và thực hiện bộ tiêu chí của thành phố xây dựng con người thành phố Lào Cai “Văn minh - Lịch sự - Thân thiện - Kỷ cương”.

- Quán triệt và tổ chức thực hiện đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, sử dụng hiệu quả thời gian làm việc, cụ thể hóa thành những nhiệm vụ của từng cá nhân, tổ chuyên môn, đoàn thể trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, gây những nhiễu, phiền hà, vượt quá thẩm quyền và trách nhiệm trong giải quyết các công việc liên quan đến nhà trường, đặc biệt các trường hợp tái phạm, có tổ chức, có tính chất nghiêm trọng. Tăng cường vai trò của người đứng đầu trong công tác chỉ đạo, kiểm tra, thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính.

## **2. Đổi mới, nâng cao năng lực, hiệu lực chỉ đạo quản lý (Đối với Hiệu trưởng)**

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường, xây dựng các quy định chuyên môn dựa trên các văn bản hiện hành; các hoạt động chỉ đạo, kiểm tra, thanh tra của các cấp phải dựa trên kế hoạch giáo dục và các quy định chuyên môn của nhà trường.

- Tăng cường hiệu quả kiểm soát việc thực hiện kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học đã xây dựng. Có trách nhiệm giải trình trước Nhân dân và Nhà nước về chất lượng giáo dục của nhà trường. Tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương về công tác giáo dục trong năm học của nhà trường và phát huy vai trò trách nhiệm trong công tác đầu mối tham mưu các vấn đề về giáo dục trên địa bàn xã, đặc biệt chủ động tham mưu cho Đảng bộ xã các chủ trương giáo dục giai đoạn 2020-2025.

- Chịu trách nhiệm về đánh giá, kết quả chất lượng giáo dục của đơn vị, chất lượng học sinh. Tiếp tục thực hiện quyết liệt, hiệu quả yêu cầu: Cán bộ quản lý là nòng cốt chuyên môn; chủ trì xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học đảm bảo chất lượng; Dạy đủ số tiết theo định mức (2 tiết/tuần)

- Phụ trách xây dựng kế hoạch và chỉ đạo công tác kiểm tra nội bộ nhà trường. Đổi mới công tác kiểm tra của nhà trường, tăng cường công tác kiểm tra của tổ chuyên môn, công tác tự kiểm tra của giáo viên; kịp thời chấn chỉnh những sai sót, lệch lạc của đội ngũ trong nhà trường; tăng cường các giải pháp quản lý tạo động lực cho đội ngũ; tăng cường giao quyền tự chủ cho tổ trưởng chuyên môn, trưởng các tổ chức đoàn thể...

- Gương mẫu đi đầu trong đổi mới, chịu trách nhiệm trong công tác tuyên truyền, vận động, truyền thông, tiếp xúc đối thoại với nhân dân, kịp thời giải quyết bức xúc tại cơ sở, đồng thời phải có trách nhiệm phản biện xã hội để tạo đồng thuận; đồng thời chịu trách nhiệm giải trình báo cáo về các nội dung quản lý, chỉ đạo trong nhà trường.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý: sử dụng các phần mềm trong việc quản lý hoạt động giảng dạy của giáo viên, quản lý kết quả học tập, rèn luyện của học sinh, quản lý thư viện trường học, quản lý thiết bị, quản lý hồ sơ... Tích cực thực hiện thông tin 2 chiều qua mạng Internet. Sử dụng có hiệu quả website nhà trường đảm bảo tối thiểu số tin bài theo quy định.

## **3. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường**

### **3.1. Triển khai đối với lớp 6,7,8**

- Tổ chức thực hiện theo công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 về việc triển khai thực hiện chương trình, trong đó chú ý:

- Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường: Thực hiện theo công văn số 383/PGD&ĐT-CM ngày 15/8/2022 của Phòng GD&ĐT; công văn số 439/PGD&ĐT-CM ngày 27/8/2023 của Phòng GD&ĐT.

- Kiểm tra đánh giá thực hiện theo quy định của Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GD&ĐT (trong đó lưu ý cách đánh giá đối với

các môn Lịch sử và Địa lý, môn Nghệ thuật, Hoạt động trải nghiệm và nội dung giáo dục của địa phương, tổ chức kiểm tra, đánh giá lại).

- *Chuẩn bị triển khai với các lớp tiếp theo:* Tiếp tục nghiên cứu thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GD&ĐT; thực hiện tốt góp ý, lựa chọn sách giáo khoa lớp 9.

- *Đẩy mạnh việc tự bồi dưỡng và bồi dưỡng đối với giáo viên dạy lớp 6,7,8:* Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học cấp trường, cấp cụm với bài dạy minh họa lớp 6, 7, 8 (chương trình GDPT năm 2018) tối thiểu 1 tiết/môn/tháng, thảo luận những vấn đề mới, khó trong các cuộc họp hội đồng nhà trường, sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn, sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường. Lựa chọn nội dung sinh hoạt chuyên môn thiết thực, ưu tiên những vấn đề mới, vấn đề khó như: Thực hiện chương trình, SGK GDPT 2018; nâng cao chất lượng, hiệu quả xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường; tổ chức dạy học môn KHTN, hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, giáo dục địa phương..., kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực HS; nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ; ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức dạy học,...

- *Tổ chức kiện toàn tổ tư vấn kỹ thuật hỗ trợ thực hiện chương trình GDPT 2018:* Tổ tư vấn kỹ thuật có trách nhiệm tiếp nhận thông tin, tư vấn giải quyết kịp thời các khó khăn vướng mắc; trực tiếp kiểm tra, hỗ trợ, hướng dẫn đồng nghiệp; tham mưu cho các cấp quản lý giáo dục các biện pháp quản lý, chỉ đạo nhằm nâng cao hiệu quả tổ chức triển khai chương trình GDPT 2018

### **3.2. Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường đối với lớp 9**

Thực hiện theo công văn số 383/PGD&ĐT-CM ngày 15/8/2022 của Phòng GD&ĐT. Khi xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, lưu ý tăng cường bổ trợ các nội dung theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 để chuẩn bị cho học sinh lớp 9 học lên lớp 10 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

## **4. Triển khai các mô hình giáo dục trong nhà trường và nội dung dạy học chuyên biệt**

### **4.1. Thực hiện mô hình trường học mới cấp THCS đối với lớp 9**

Tiếp tục triển khai mô hình trường học mới theo các công văn: 1472/SGD&ĐT-GDTrH ngày 25/8/2017, 1342/SGD&ĐTGDTrH ngày 30/8/2018, 603/SGD&ĐT-GDTrH ngày 11/4/2019, 831/SGD&ĐT-GDTrH ngày 15/5/2019. Các tổ chuyên môn tập trung nâng cao chất lượng giờ học, chất lượng sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học tiếp cận thực hiện chương trình GDPT 2018 đối với lớp 10, ôn thi vào THPT, THPT chuyên

### **4.2. Xây dựng trường học gắn với thực tiễn**

- Triển khai mô hình trường học gắn với thực tiễn thiết thực và hiệu quả theo công văn số 1453/SGD&ĐT-GDTrH ngày 25/8/2022 của SGD&ĐT. Thực hiện xây dựng mô hình trường học gắn với xây dựng môi trường sinh thái và phát triển kinh tế của địa phương

- Xây dựng KHGD của một số môn học: Công nghệ, Khoa học tự nhiên (phân môn Hóa học, Sinh học), môn tự chọn lớp 9, môn hướng nghiệp lớp 9 có nội dung gắn với mô hình trường học nhằm tăng cường thời gian thực hành, tình

giảm những nội dung kiến thức không phù hợp, đảm bảo định hướng giáo dục nghề nghiệp cho học sinh.

#### **4.3. Dạy thêm, học thêm; tổ chức hoạt động ngoài giờ lên lớp**

- Quán triệt và thực hiện nghiêm túc tinh thần chỉ đạo dạy thêm học thêm theo các văn bản: Quyết định số 61/2012/QĐ-UBND ngày 27/12/2012, Quyết định số 11/2014/QĐ-UBND ngày 7/5/2014, Quyết định số 34/2020/QĐ-UBND ngày 17/12/2020 của UBND tỉnh Lào Cai, Nghị quyết 11/2022/NQHĐND ngày 15/7/2022 của HĐND tỉnh; Nghị quyết 04/2023/NQ-HĐND về việc điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết 11/2022/NQ-HĐND; công văn số 1753/SGD&ĐT-GDTrH ngày 22/9/2021 của Sở GD&ĐT.

- Xây dựng kế hoạch DTHT, **Hội đồng trường phê duyệt** (cùng với kế hoạch giáo dục nhà trường) gửi bản mềm về PGD&ĐT trước khi tổ chức thực hiện.

- BGH, TTCM thường xuyên tổ chức dự giờ, khảo sát, kiểm soát chất lượng DTHT, hoạt động ngoài giờ lên lớp, tập trung nâng cao chất lượng dạy thêm trong nhà trường, tạo được niềm tin của học sinh, cha mẹ học sinh; **tuyệt đối không để giáo viên ép buộc học sinh học thêm dưới bất kỳ hình thức nào.** Kiểm soát chặt chẽ tổ chức kiểm tra giữa kỳ, cuối kỳ, tổ chức phân tích, so sánh kết quả để hạn chế tối đa dạy thêm tràn lan.

- Tuyệt đối không để tình trạng giáo viên dạy thêm ngoài nhà trường không đúng quy định. Tổ chức phát động phong trào **“Tự học thành tài”** và ký cam kết và giao trách nhiệm phụ trách trong lãnh đạo nhà trường về việc giáo viên dạy thêm không đúng quy định.

- Tổ chức dạy thêm, học thêm 3 buổi/tuần với lớp 6,7,8; 4 buổi/tuần đối với lớp 9 (bắt đầu thực hiện từ tuần 3 tháng 9). Giáo viên của nhà trường cam kết không dạy thêm ngoài nhà trường trái quy định. Hướng dẫn giáo viên có nhu cầu và đủ điều kiện đăng ký dạy thêm ngoài nhà trường theo đúng quy định.

- Phối hợp với chính quyền, địa phương tăng cường công tác kiểm tra hoạt động DTHT, ngăn chặn kịp thời những vấn đề tiêu cực trong DTHT, gây quá tải với học sinh, bức xúc dư luận. Đề nghị với phòng GD&ĐT tham mưu với UBND luân chuyển đơn vị công tác đối với những giáo viên DTHT trái quy định.

#### **4.4. Tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa**

Khi tổ chức các CLB nghệ thuật, thể thao, STEM: Thực hiện nghiêm túc theo công văn số 189/SGD&ĐT-GDĐH&GDTrH ngày 4/02/2021 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn quy định quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa.

Hoàn thiện các loại hồ sơ xác nhận đăng ký hoạt động gửi về Phòng GD&ĐT **trước ngày 20/9/2023**

#### **4.5. Nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ**

- Nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ, đảm bảo chất lượng dạy và học thực chất. Chú trọng đánh giá chuẩn đầu ra của học sinh cuối cấp đảm bảo theo quy định.

- Đẩy mạnh phát triển môi trường học tập và sử dụng ngoại ngữ: **Xác định môi trường học tập và sử dụng ngoại ngữ là yếu tố quan trọng nhất để nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ**; quyết liệt thực hiện thường xuyên phong trào **“Giáo viên và học sinh cùng học Ngoại ngữ”**, thực hiện **“Một ngày sử dụng Ngoại ngữ trong toàn trường”** ít nhất 01 lần/học kỳ, đặc biệt, **Hiệu trưởng gương mẫu, đi đầu trong việc học Ngoại ngữ để quản lý chương trình GDPT 2018, sách giáo khoa tiếng Anh và giao tiếp tiếng Anh với học sinh, giáo viên**; đa dạng hóa các giải pháp tạo môi trường và cơ hội cho giáo viên và học sinh sử dụng ngoại ngữ.

- Chú trọng bồi dưỡng, giúp đỡ học sinh sử dụng các phần mềm học tập, dữ liệu học tập. Lựa chọn phần mềm, ứng dụng học Ngoại ngữ dùng chung cho giáo viên để xây dựng cộng đồng học ngoại ngữ.

- Khuyến khích học sinh tham gia các sân chơi, các cuộc thi trong nước và quốc tế có sử dụng Ngoại ngữ; giáo viên Ngoại ngữ tiếp tục chủ động tham gia các diễn đàn quốc tế có uy tín. Học sinh, giáo viên tiếp tục tìm hiểu và tham gia thi các chứng chỉ Ngoại ngữ quốc tế (IELTS, TOEFL iBT, Cambridge, HSK...).

#### **4.6. Nâng cao chất lượng dạy học tin học**

- Xây dựng kế hoạch dạy học theo chủ đề, điều chỉnh nội dung không phù hợp trong sách giáo khoa bằng những nội dung phù hợp, hiện đại; tiếp tục triển khai module dạy học Robotics.

- Sửa chữa thiết bị phòng tin học, mạng internet đảm bảo dạy học.

- Giáo viên tin học tự bồi dưỡng năng lực đảm bảo đáp ứng được yêu cầu dạy học.

#### **4.7. Dạy học các môn chuyên biệt**

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về giáo dục đạo đức, lối sống cho HS, sinh viên; tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; công tác tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông; công tác xã hội trong trường học.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục, bao gồm: học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nội dung pháp luật về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính, phòng chống tệ nạn xã hội; giáo dục quyền con người; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, loà cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông và văn hóa giao thông; giáo dục tăng cường năng lực số, chuyển đổi số và các nội dung giáo dục lồng ghép phù hợp khác theo quy định.

- Tổ chức hoạt động giáo dục thể chất theo Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025. Duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục, tập luyện nhằm

tăng cường sức khỏe, phát triển thể lực toàn diện; trang bị kiến thức, kỹ năng vận động cơ bản và hình thành cho HS thói quen tập luyện thể dục, thể thao; tập luyện và tổ chức thi đấu các môn thể thao, nhất là các môn thể thao tập thể;; thành lập câu lạc bộ thể dục thể thao. Hưởng ứng phong trào “mỗi thầy, cô giáo, mỗi học sinh yêu thích và thường xuyên tập luyện ít nhất một môn thể thao”. Lựa chọn và tập luyện học sinh tham gia Hội khỏe Phù Đổng các cấp.

- Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa theo hướng trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống; các hoạt động văn hóa - văn nghệ góp phần giáo dục truyền thống cách mạng, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc của địa phương và định hướng thị hiếu âm nhạc giúp học sinh hướng tới giá trị chân - thiện - mỹ; thành lập đội văn nghệ của trường để các em thể hiện năng lực văn hóa, văn nghệ của bản thân.

- Tham gia các giải TDTT do cụm thi đua tổ chức.

## **5. Đổi mới phương pháp dạy học; đổi mới kiểm tra đánh giá; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện**

### **5.1. Đổi mới phương pháp, hình thức dạy học**

- Xây dựng kế hoạch bài học (giáo án) đảm bảo tăng cường tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh thông qua việc thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động học để thể hiện ở cả trên lớp và ngoài lớp học. Sắp xếp tối đa trong kế hoạch dạy học các bài học, các chủ đề, chuyên đề dạy học gắn với xây dựng các chủ đề giáo dục STEM (*tăng số tiết STEM bài mới, chủ đề/chuyên đề qua từng học kỳ*).

- Đảm bảo dạy học phân hóa theo năng lực học sinh. Chú trọng phụ đạo học sinh còn hạn chế kiến thức, kỹ năng, đồng thời phát hiện và bồi dưỡng học sinh có năng khiếu. Sử dụng linh hoạt các phương pháp dạy học tích cực để tổ chức các hoạt động học tập; đẩy mạnh triển khai mô hình lớp học đảo ngược; đặc biệt trong triển khai dạy học theo dự án, giáo dục STEM...; tích cực sử dụng các phần mềm quản lý học tập để nâng cao hiệu quả giáo dục.

- Phát động phong trào tự đọc và nghiên cứu với tất cả học sinh trong toàn trường để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học. Dành nhiều thời gian cho học sinh luyện tập, thực hành, trình bày, thảo luận, bảo vệ kết quả; giáo viên tổng hợp đánh giá nhận xét (tuyệt đối không bỏ rơi học sinh, nhóm học sinh trong quá trình tổ chức các hoạt động học). Tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học theo chỉ đạo tại công văn số 1453/SGD&ĐT-GDTrH ngày 09/9/2020 về việc nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn cấp THCS, THPT.

- Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong dạy và học, bao gồm ứng dụng công nghệ trong lớp học, ứng dụng công nghệ trong phương pháp dạy học và ứng dụng công nghệ trong quản lý giáo dục. Tiếp tục xây dựng, phát triển kho học liệu điện tử để sử dụng hiệu quả trong việc tổ chức dạy học; sẵn sàng ứng phó với các tình huống bất thường của dịch bệnh và các tình huống đặc biệt khác. Tiếp tục xây dựng các bài học điện tử, bài giảng trực tuyến để tổ chức lớp học đảo ngược, hướng dẫn HS tự học và thực hiện các hoạt động phù hợp trên môi trường mạng (thực hiện theo công văn số 461/PGD&ĐT-CM ngày 30/8/2021; kế hoạch 47/KH-PGD&ĐT ngày 24/9/2021 của Phòng GD&ĐT).

- Vận dụng và triển khai các hoạt động giáo dục STEM đủ cả 3 hình thức (Dạy học các môn khoa học theo bài học STEM; tổ chức hoạt động trải nghiệm STEM; tổ chức hoạt động nghiên cứu khoa học, kỹ thuật), **trong đó chú trọng và tập trung vào hình thức STEM bài học**; xác định triển khai giáo dục STEM là một trong những giải pháp quan trọng để định hướng nghề nghiệp cho học sinh, đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động trong tương lai.

- Việc xây dựng kế hoạch triển khai giáo dục STEM trong kế hoạch giáo dục phải phù hợp với điều kiện của nhà trường, địa phương; bảo đảm chất lượng, hiệu quả, không hình thức, gây quá tải đối với giáo viên và học sinh.

- Thực hiện trong năm học ít nhất 04 bài học STEM, 01 hoạt động trải nghiệm STEM và 01 dự án thi KHKT tham gia thi cấp thành phố

## **5.2. Đổi mới kiểm tra, đánh giá và tổ chức các kỳ thi, cuộc thi**

- Thực hiện việc đánh giá, xếp loại học sinh THCS theo quy định của Bộ GD&ĐT:

+ Đối với lớp 6,7,8 đánh giá theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GD&ĐT quy định về đánh giá học sinh THCS và học sinh THPT.

+ Đối với các lớp 9 thực hiện theo công văn số 1472/SGD&ĐT-GDTrH ngày 25/8/2017 của Sở GD&ĐT.

- Tổ chuyên môn thảo luận kỹ, thực hiện nghiêm túc các quy định của Bộ GD&ĐT về kiểm tra đánh giá học sinh.

- Đối với lớp 6, lớp 7, lớp 8 bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính) đánh giá bằng điểm số, đề kiểm tra được xây dựng dựa trên ma trận, đặc tả của đề kiểm tra, đáp ứng theo yêu cầu cần đạt của môn học được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông; việc xây dựng ma trận của đề kiểm tra cần phối hợp theo tỷ lệ phù hợp giữa câu hỏi trắc nghiệm và câu hỏi tự luận, **khuyến khích xây dựng ma trận, đặc tả của đề kiểm tra để sử dụng đối với các bài kiểm tra định kỳ học sinh lớp 9.**

- Đối với các môn ngoại ngữ sử dụng định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh dành cho HS phổ thông (theo hướng dẫn văn bản số 3333/BGDĐT-GDTrH, ngày 07/7/2016 của Bộ GD&ĐT).

- Đối với môn Ngữ văn, thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GD&ĐT đối với khối lớp 6, 7, 8; **khuyến khích vận dụng kiểm tra, đánh giá theo Công văn này đối với khối lớp 9.**

- Đối với môn Lịch sử, tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh tự biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, khắc phục tình trạng ghi nhớ sự kiện một cách máy móc.

- Khuyến khích TCM xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra, đánh giá. Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kỳ thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục.

- Việc đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá các môn học phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

- **Việc kiểm tra, đánh giá lại** theo quy định Thông tư 22/2021/TTBGDDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT quy định về đánh giá học sinh THCS và THPT, học sinh chưa đủ điều kiện lên lớp có quyền được đánh giá lại đối với các môn học chưa đạt yêu cầu theo quy định tại Điều 14. Trường hợp học sinh không có nguyện vọng được đánh giá lại tất cả các môn học chưa đạt yêu cầu thì nhà trường có thể cho học sinh được lựa chọn một số môn học để được đánh giá lại và sử dụng kết quả đánh giá lại để xét lên lớp theo quy định tại Điều 12 của Thông tư này.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá; chuẩn bị tốt các điều kiện để từng bước triển khai các hoạt động kiểm tra, đánh giá, thi trên máy, trực tuyến, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

- Chuyên môn trường tổ chức ra đề và nộp đề thi đề xuất theo kế hoạch 149/KH-SGD&ĐT ngày 15/8/2023 của Sở GD&ĐT về việc xây dựng ngân hàng đề thi đề xuất năm 2023.

- Tổ chức thi học sinh giỏi lớp 6, 7 cấp trường (các môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh) và thành lập đội tuyển bồi dưỡng tham gia thi cấp thành phố; Tổ chức thi HSG lớp 8, 9 cấp trường (các môn Ngữ văn, Tiếng Anh, GDCD, Lịch sử) và thành lập đội tuyển bồi dưỡng tham gia thi cấp thành phố và cấp tỉnh. Tham gia một số cuộc thi Olympic Tiếng Anh qua mạng Internet IOE, đấu trường toán học thành phố Lào Cai, Olympic Fansipan Lào Cai lần thứ 2. Nâng cao chất lượng hiệu quả các cuộc thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật, sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng

### ***5.3. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; công tác phát hiện, bồi dưỡng học sinh năng khiếu; phụ đạo học sinh yếu kém; ôn thi vào THPT***

- Đầu năm học tổ chức khảo sát chất lượng học sinh, thành lập các đội tuyển học sinh giỏi, lập danh sách học sinh còn hạn chế về năng lực để có kế hoạch phụ đạo.

- Thực hiện bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu ngay trong từng tiết học theo tinh thần chỉ đạo tại công văn số 1477/SGD&ĐT-GDTrH ngày 25/8/2021; công văn 58/PGD&ĐT-CM ngày 17/02/2022. Gắn hoạt động nâng cao chất lượng với hoạt động kiểm soát và phân tích chất lượng theo từng thời điểm đối với từng học sinh, từng lớp, từng môn. Dạy học tinh giản nội dung kiến thức, giảm tải những nội dung không phù hợp với đối tượng học sinh. Tổ chức ôn thi học sinh giỏi cấp trường từ lớp 6 đến lớp 9.

- Trên cơ sở danh sách phân luồng học sinh tổ chức ôn thi vào THPT, nhà trường chủ động liên hệ giáo viên cốt cán đến để trực tiếp giảng dạy và tư vấn cho học sinh; thường xuyên tổ chức kiểm tra, đánh giá phân tích chất lượng, từ đó điều chỉnh nội dung, phương pháp ôn thi.

- Tổ chức hoạt động giáo dục liên thông với trường tiểu học thông qua hoạt động giáo dục như tổ chức hội thảo giáo dục liên thông, tổ chức các hoạt



động giáo dục liên kết trên địa bàn. Trong học kỳ II có tối thiểu 01 hoạt động giáo dục liên thông với trường Tiểu học Vạn Hoà để giới thiệu về nhà trường.

#### **5.4. Công tác giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật**

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật theo công văn 1497/SGD&ĐT-GDTrH ngày 31/8/2022 về Hướng dẫn công tác giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật cấp THCS, THPT.

- Học sinh khuyết tật có hồ sơ quản lý theo quy định. Giáo viên giảm nhẹ yêu cầu học cho học sinh, sử dụng phương pháp dạy học chuyên biệt phù hợp. Đánh giá học sinh khuyết tật dựa trên sự tiến bộ về những yêu cầu kiến thức các môn học, kỹ năng xã hội, chăm sóc sức khỏe và phục hồi chức năng đối với từng dạng khuyết tật của học sinh. Kết quả năm học các môn dựa trên điểm số bài kiểm tra và sự tiến bộ của học sinh để đánh giá mức “Đạt” hoặc “Chưa đạt”.

- Tất cả học sinh khuyết tật học hòa nhập phải có hồ sơ quản lý theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo và **được đánh giá xếp loại theo Điều 11, Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021** của Bộ GD&ĐT quy định về đánh giá học sinh THCS và học sinh THPT.

- Phân công PHT nhà trường phụ trách chỉ đạo công tác giáo dục cho HSKT, nộp báo cáo về bộ phận chuyên môn THCS (theo đề cương gửi kèm công văn 1497/SGD&ĐT-GDTrH ngày 31/9/2022) học kỳ I trước ngày 05/1/2024; học kỳ II trước ngày 30/5/2024

#### **6. Thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục**

- Rà soát, điều chỉnh bổ sung kế hoạch chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025 của nhà trường. Xác định mục tiêu phấn đấu theo từng năm học, cụ thể đối với năm học 2023-2024;

+ Tiếp tục thực hiện hồ sơ điện tử: Học bạ, sổ điểm, sổ đầu bài, sổ kế hoạch giảng dạy của giáo viên, sổ chủ nhiệm, sổ theo dõi và đánh giá học sinh, lưu trữ giáo án trên phần mềm.

+ Dạy và học trực tuyến, sử dụng các phần mềm dạy học, quản lý cán bộ, giáo viên và học sinh trên phần mềm.

+ Thực hiện phòng họp không giấy tờ, 40% các cuộc họp của nhà trường được thực hiện trực tuyến.

- Tham mưu với UBND thành phố, phòng tài chính kế hoạch để đầu tư kinh phí mua sắm thiết bị cho phòng họp trực tuyến, nâng cấp hệ thống mạng internet, mua sắm máy tính cho phòng tin học.

- Sửa chữa, lắp máy chiếu, đầu tư loa cho 100% các lớp học để thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học.

- Tạo điều kiện cho cán bộ, giáo viên và giáo viên tin học tham gia bồi dưỡng nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin.

- Tập trung các nhiệm vụ chuyển đổi số trong công tác quản lý, quản trị nhà trường: 100% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc có nội dung mật) thông qua hệ thống văn bản điều hành của tỉnh; 100% văn bản đi được ký số. 100% cán bộ, quản lý, giáo viên, nhân viên có hòm thư điện tử cá nhân và được sử dụng thường xuyên để nhận và gửi văn bản.

- Xây dựng quy chế quản lý và sử dụng hồ sơ điện tử (theo Quyết định số 3230/QĐ-SGD&ĐT ngày 09/9/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy chế quản lý và sử dụng hồ sơ điện tử).

### **7. Giáo dục hướng nghiệp, dạy nghề phổ thông, phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS**

- Triển khai có hiệu quả Kế hoạch 358/KH-UBND ngày 23/9/2019 của UBND thành phố Lào Cai về triển khai Đề án giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông trên địa bàn thành phố Lào Cai, giai đoạn 2019-2025.

- Thực hiện dạy hướng nghiệp cho học sinh từ khối 8 đến khối 9 trên cơ sở cân đối các tiết của môn tự chọn, môn công nghệ và các tiết tăng cường.

- Tiến hành các hoạt động phân luồng từ tháng 9/2023 đối với học sinh khối lớp 9, đối với học sinh khối lớp 8 tiến hành từ tháng 3/2024 để có các giải pháp định hướng nghề nghiệp và nâng cao chất lượng xét tốt nghiệp và thi tuyển sinh vào THPT.

### **8. Công tác kiểm định chất lượng, xây dựng trường chuẩn quốc gia; xây dựng trường THCS hiện đại, hội nhập**

#### **8.1. Công tác kiểm định chất lượng, xây dựng trường chuẩn quốc gia**

- Thực hiện công văn 1629/SGD&ĐT-QLCL ngày 31/8/2023 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn nhiệm vụ quản lý chất lượng giáo dục năm học 2023- 2024.

- Tổ chức kiện toàn Hội đồng tự đánh giá, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên và xây dựng kế hoạch tự đánh giá của đơn vị, xác định lộ trình tổ chức thực hiện hoạt động đánh giá ngoài phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường, đảm bảo chỉ tiêu, kế hoạch theo lộ trình (đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu về trường đạt chuẩn quốc gia theo Nghị quyết của Đảng bộ xã Vạn Hoà; Nghị quyết 16-NQ/TU ngày 01/10/2021 của Tỉnh ủy; Đề án số 03- ĐA/TU, ngày 28/10/2020 của BCH Đảng bộ thành phố Lào Cai; Kế hoạch số 309/KH-UBND ngày 25/12/2020 của UBND thành phố).

- Thực hiện tự đánh giá nghiêm túc, đúng quy trình, báo cáo tự đánh giá thực chất; chú trọng cải tiến chất lượng trong và sau quá trình đánh giá. **Nộp kế hoạch cải tiến chất lượng trước ngày 30/9/2023 và báo cáo tự đánh giá trước ngày 10/6/2024.**

- Tiếp tục duy trì các tiêu chuẩn kiểm định; nâng cao hiệu quả các tiêu chí trong tiêu chuẩn 5; tập trung rà soát xây dựng các tiêu chí hướng tới tiêu chuẩn kiểm định mức độ 3 theo Thông tư 18/2018/TT-BGD&ĐT ngày 22/8/2018;

- Tiếp tục tự chủ thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục, đổi mới phương pháp dạy học, phát hiện, bồi dưỡng HS giỏi, HS năng khiếu, xây dựng mô hình trường học gắn với thực tiễn, phân luồng HS học tiếp lên THPT, học nghề.

- Tham gia tập huấn, bồi dưỡng để nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên về công tác tự đánh giá, đánh giá ngoài và công nhận trường học đạt chuẩn quốc gia.

**8.2. Công tác thư viện trường học:** Tổ chức rà soát các tiêu chí thư viện chuẩn theo thông tư 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022. Đẩy mạnh phát

triển văn hóa đọc trong giáo viên, học sinh, phát huy vai trò của thư viện nhà trường.

### **8.3. Xây dựng trường THCS hiện đại, hội nhập**

Tích cực nghiên cứu, giao lưu, hợp tác, thúc đẩy hội nhập, tiếp thu những phương pháp, công nghệ, mô hình giáo dục khoa học, tiên tiến phù hợp để ứng dụng vào quản lý, dạy học, tổ chức các hoạt động giáo dục, đặc biệt là việc giao lưu, chia sẻ với các đơn vị kết nghĩa

### **9. Bồi dưỡng và phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên**

- Bồi dưỡng thường xuyên: Thực hiện nghiêm túc theo kế hoạch số 42/KH-PGD&ĐT ngày 21/7/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện công tác bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong hè 2023 và năm học 2023-2024.

- Tạo mọi điều kiện cho giáo viên tham gia bồi dưỡng dạy môn KHTN theo chương trình GDPT 2028; bồi dưỡng năng lực cho giáo viên Toán, Lý, tiếng Anh học tăng cường tiếng Anh. Tham gia tập huấn, triển khai thực hiện các nội dung tập huấn theo kế hoạch của Sở GD&ĐT. Chú trọng tập huấn nâng cao năng lực thực hiện chương trình GDPT 2018; đổi mới phương pháp dạy học; đổi mới kiểm tra, đánh giá; bồi dưỡng, tập huấn GV sử dụng các phần mềm dạy học, phương pháp tổ chức, quản lý dạy và học trực tuyến...

- Tổ chức nghiên cứu, học tập, sinh hoạt chuyên môn dựa trên chương trình “**Thầy cô chúng ta đã thay đổi**” trên kênh VTV7 của Đài truyền hình Việt Nam (năm học 2023-2024, tổ chức học tập tối thiểu 4 tập của chương trình).

- Nâng cao hiệu quả công tác bồi dưỡng:

+ Rà soát, bổ sung đội ngũ GV cốt cán các môn học cấp trường đáp ứng yêu cầu bồi dưỡng HS giỏi, khả năng hội nhập tốt; mỗi tổ chuyên môn xây dựng, bồi dưỡng được các giáo viên nòng cốt về chuyên môn (ít nhất 1GV/môn); tăng cường vai trò của GV cốt cán trong bồi dưỡng đội ngũ.

+ Đa dạng hóa hình thức bồi dưỡng: Căn cứ nội dung, mục tiêu bồi dưỡng, lựa chọn hình thức bồi dưỡng phù hợp, hiệu quả (bồi dưỡng tập trung; bồi dưỡng trực tuyến; tổ chức sinh hoạt theo cụm trường, theo chuyên môn nhóm ngang; sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học;...), bồi dưỡng thường xuyên, liên tục; tăng cường ứng dụng CNTT để tổ chức bồi dưỡng, kiểm tra, đánh giá kết quả bồi dưỡng.

+ Tổng kết, rút kinh nghiệm, đánh giá hiệu quả bồi dưỡng cuối kỳ, cuối năm học; động viên khích lệ CBQL, GV có nhiều cố gắng.

- Tăng cường chỉ đạo, quản lý; nâng cao hiệu quả công tác bồi dưỡng; chú trọng công tác tự bồi dưỡng; bồi dưỡng về chuyên môn và nghiệp vụ theo chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên; bồi dưỡng giáo viên đáp ứng yêu cầu các hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên cấp THCS theo quy định. Hiệu trưởng nhà trường chịu trách nhiệm kiểm soát quá trình tự bồi dưỡng và đánh giá kết quả tự bồi dưỡng của giáo viên. Tổ chức kiểm tra, đánh giá GV 01 lần/học kỳ về các nội dung bồi dưỡng (kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ).

- Tổ chức đánh giá phân xếp loại chuyên môn, xếp loại chuẩn nghề nghiệp giáo viên, chuẩn Hiệu trưởng khách quan, công bằng làm căn cứ sắp xếp, bố trí giảng dạy theo văn bản hướng dẫn quy định về chuyên môn.

- Tiến hành dự giờ, kiểm tra đối với giáo viên, nhất là giáo viên mới ra trường, giáo viên mới chuyển vùng, giáo viên còn hạn chế về chuyên môn, đồng thời yêu cầu những giáo viên này phải tăng cường dự giờ đồng nghiệp. Nâng cao việc bồi dưỡng thường xuyên.

### **10. Công tác kiểm tra nội bộ trường học**

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ trường học theo công văn 1470/SGD&ĐT-TTr ngày 20/8/2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện công tác kiểm tra nội bộ trường học.

- Nội dung kiểm tra gồm: Công tác quản lý, quản trị của lãnh đạo trường, thực hiện chương trình GDPT 2018, hoạt động của học sinh, công tác xã hội hóa giáo dục, kiểm soát chất lượng học sinh, hoạt động của các tổ chuyên môn, hoạt động sư phạm nhà giáo...

- Thực hiện kiểm tra hoạt động sư phạm tối thiểu 30% tổng số giáo viên và kiểm tra chuyên đề tối thiểu 40% giáo viên của nhà trường

- Hình thức kiểm tra: Kiểm tra theo kế hoạch và kiểm tra đột xuất.

### **11. Quản lý tài sản, tài chính; xây dựng cảnh quan trường lớp; công tác xã hội hóa giáo dục**

#### **11.1. Quản lý tài sản, tài chính**

- Tổ chức kiểm tra, rà soát thực trạng thiết bị dạy học để có kế hoạch sửa chữa và bổ sung kịp thời, từng bước đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông. Đối với môn Tin học: Bố trí số máy tính đảm bảo một giờ học tối thiểu 2 HS/01 máy tính.

- Quản lý, sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, học liệu: Thực hiện nghiêm Quy định quản lý, khai thác, sử dụng tài sản, thiết bị dạy học tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Lào Cai (kèm theo Quyết định số 318/QĐ-SGD&ĐT ngày 11/2/2015 của Sở GD&ĐT). Quản lý chặt chẽ việc khai thác và sử dụng đồ dùng dạy học trong các tiết dạy của giáo viên; giáo viên phải sử dụng đồ dùng, thiết bị dạy học vào tiết dạy, nếu thiết bị hỏng thì có thể sử dụng các thí nghiệm ảo, các video để thay thế. Rà soát các thiết bị hiện có, đề nghị bổ sung các thiết bị dạy học phục vụ cho chương trình GDPT 2018 và các thiết bị dạy học hiện đại.

- Tham mưu các cấp chính quyền đầu tư xây dựng cơ sở vật chất đảm bảo đúng lộ trình theo danh mục kèm theo Đề án số 03 của Thành ủy.

- Lập dự toán về kinh phí, làm tốt công tác xã hội hóa để mua bổ sung đồ dùng; nâng cao hiệu quả huy động ủng hộ các khoản đóng góp tự nguyện của các nhà hảo tâm, doanh nghiệp.

- Tổ chức mua sắm thiết bị lớp 8 theo đúng quy trình, tham gia cuộc thi làm đồ dùng, thiết bị dạy học bổ sung kho thiết bị dạy học số.

#### **11.2. Xây dựng cảnh quan trường lớp**

- Triển khai nghiêm túc hiệu quả Quyết định 07/QĐ-PGD&ĐT về ban hành bộ tiêu chí “Sáng- Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn” thực sự thu hút học sinh đến trường. Đảm bảo công trình vệ sinh luôn sạch sẽ.

- Trang trí lớp học gọn gàng, sạch đẹp, khoa học, tiết kiệm thể hiện những sản phẩm học sinh của lớp; nội quy mỗi lớp học được xây dựng trên cơ sở thảo luận, góp ý của học sinh.

- Thực hiện công tác vệ sinh hàng ngày, tổng vệ sinh 1 lần/tuần vào sau tiết 5 sáng thứ 6. Tuyên truyền, giáo dục học sinh phân loại rác, đổ rác đúng nơi quy định, không xả rác bừa bãi trong lớp học, sân trường, cổng trường.

- Tăng cường thực hiện xã hội hóa giáo dục, vận động, huy động mọi nguồn lực xã hội để xây dựng, cải tạo cảnh quan, xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh để thu hút học sinh đến trường.

- Trồng và chăm sóc các bồn hoa, cây cảnh, trồng cây xanh trong khuôn viên, phòng học, phòng làm việc, hạn chế tối đa việc sử dụng cây, hoa giả.

### **11.3. Công tác xã hội hóa giáo dục**

- Mục tiêu: Các lực lượng xã hội hiểu, tin tưởng các chủ trương đổi mới giáo dục; cha mẹ học sinh tin tưởng và tham gia hiệu quả vào các hoạt động giáo dục của nhà trường

- Tăng cường phối hợp với gia đình học sinh trong quản lý và giáo dục học sinh (đặc biệt là ngoài giờ lên lớp); nghiên cứu mời chuyên gia giáo dục nói chuyện, tọa đàm với cha mẹ học sinh để phối hợp giáo dục học sinh trong bối cảnh hiện nay; tuyên truyền để cha mẹ học sinh nghiên cứu, học tập các tập của chương trình “**Cha mẹ thay đổi**” trên kênh VTV7 của Đài Truyền hình Việt Nam.

- Nghiên cứu và triển khai thực hiện nghiêm túc công văn số 431/PGD&ĐT-CM ngày 23/8/2023 của phòng GD&ĐT thành phố về việc hướng dẫn thực hiện huy động kinh phí xã hội hóa giáo dục. Tuyệt đối không được thu vượt quá mức quy định hoặc thu các khoản không có trong danh mục được phê duyệt của Nghị quyết 11/2022/NQ-HĐND. Đối với các dịch vụ thiết yếu thỏa thuận với đơn vị cung ứng dịch vụ đảm bảo giảm giá tối đa để hỗ trợ cha mẹ học sinh. Chú trọng công tác tuyên truyền, vận động, kiểm soát hoạt động thu chi tài chính trong nhà trường.

- Phát huy có hiệu quả công tác phối hợp giáo dục giữa gia đình - nhà trường-xã hội; thực hiện “dân vận khéo”, tuyên truyền vận động, tăng cường ủng hộ, đóng góp công sức, tài chính, nhất là nhận thức của người dân về giáo dục. Triển khai và thực hiện công tác xã hội hóa theo đúng các công văn hướng dẫn.

- Sử dụng hiệu quả các nguồn kinh phí để tăng cường trang bị cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học. Tăng cường thực hiện xã hội hóa giáo dục để xây dựng, cải tạo cảnh quan trường lớp; xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh để thu hút học sinh đến trường, tổ chức các hoạt động giáo dục.

- Đảm bảo quyết toán công khai các khoản xã hội hóa để tạo đồng thuận cao trong cha mẹ học sinh.

### **12. Công tác PCG; xóa mù chữ và xây dựng nông thôn mới**

- Nâng cao chất lượng các tiêu chí phổ cập giáo dục THCS, duy trì bền vững tiêu chí 5 và tiêu chí 14 trong bộ tiêu chí nông thôn mới của xã về xây dựng nông thôn mới.

- Thực hiện tốt việc rà soát cập nhật dữ liệu vào phần mềm, lưu trữ hồ sơ phổ cập giáo dục đúng quy trình; duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập một cách bền vững.

- Tham mưu cho BCD phổ cập của xã rà soát các tiêu chí phổ cập GD THCS theo Nghị định 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục và xóa mù chữ; nâng cao tỷ lệ thanh niên 18-21 tuổi có bằng tốt nghiệp THPT và tương đương, đặc biệt là tổ chức phân luồng để tăng tỷ lệ học sinh học lên sau tốt nghiệp THCS.

### **13. Công tác thi đua khen thưởng và nghiên cứu khoa học**

- Phát động thi đua tới 100% cán bộ giáo viên, học sinh; tổ chức cho giáo viên, học sinh đăng ký thi đua, ký cam kết thi đua. Kịp thời động viên khuyến khích cá nhân điển hình tiên tiến. Chú trọng duy trì và xây dựng lộ trình các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng cho cá nhân và tập thể. Tổ chức xét thi đua cuối năm đảm bảo công bằng, khách quan, nghiêm túc đúng quy định; lưu trữ đầy đủ các hồ sơ minh chứng phục vụ cho công tác xét thi đua. Gắn thành tích thi đua với việc thực hiện chế độ chính sách nâng lương trước thời hạn, quy hoạch cán bộ quản lý, điều động đến các trường thuận lợi để phát huy năng lực cá nhân.

- Khuyến khích CBQL, giáo viên viết sáng kiến, nghiên cứu khoa học, tổ chức tư vấn, giúp đỡ, hỗ trợ đối với các cá nhân khi nghiên cứu khoa học. Nhân rộng những cái tiến, cách làm hay trong hoạt động giáo dục nhà trường.

### **14. Công tác hợp tác hội nhập**

Tăng cường các hoạt động hợp tác nội bộ giữa các trường trong cụm thi đua và trường học trên địa bàn thành phố; triển khai hợp tác theo mô hình 3- 2-1 (hợp tác với 03 trường trong tỉnh - 02 trường trong nước - 01 trường ngoài nước). Tăng cường các tiết học kết nối môn Tiếng Anh và một số bộ môn khác.

Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ tạo nền tảng triển khai giáo dục hợp tác, hội nhập quốc tế. Chủ động tham gia các cuộc thi quốc tế; tìm kiếm cuộc thi quốc tế mới để học sinh tiếp cận.

### **15. Công tác truyền thông**

Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông, tuyên truyền những kết quả đạt được để xã hội hiểu, chia sẻ, đồng thuận với các chủ trương đổi mới giáo dục; xây dựng kế hoạch truyền thông, chủ động cung cấp thông tin để định hướng dư luận, tạo niềm tin của xã hội. Giáo viên chủ nhiệm hướng dẫn cha mẹ học sinh chia sẻ các tin, bài trên Fanpage của phòng "Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Lào Cai"; Fanpage của thành phố "Thành phố biên cương"; Fanpage của tỉnh "Phan Si pan diêm hện". Khuyến khích GV, HS chia sẻ các bài viết trên mạng xã hội về tấm gương người tốt việc tốt, những kết quả tích cực của ngành (đối với những tin chính thống, đã được kiểm duyệt).

Thành lập một tổ truyền thông, có ít nhất 01 bài báo hoặc phóng sự/học kỳ trên các báo, đài truyền hình địa phương (tin, bài, phóng sự về các hoạt động của trường, ngành, tập trung vào các hoạt động chuẩn bị các điều kiện đổi mới chương trình giáo dục phổ thông, nhất là gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học để khích lệ các thầy cô giáo, các em học sinh phấn đấu, vươn lên, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng) với phương châm "**Mỗi**

*ngày một tin tốt, mỗi tuần một câu chuyện đẹp*”. Viết tin bài về các hoạt động giáo dục của nhà trường gửi về mai truyền thông PGD và trang Web nhà trường tối thiểu 3 tin bài/tháng.

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Nhà trường**

- Xây dựng và triển khai Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024; đăng kí chỉ tiêu thi đua với Phòng GD&ĐT, giao chỉ tiêu thi đua cho từng cá nhân, từng lớp.

- Xây dựng hoạch giáo dục nhà trường, duyệt kế hoạch của các tổ chuyên môn, tổ văn phòng và đoàn thể, bộ phận xong trước 30/9/2023.

- Quán triệt đầy đủ kế hoạch tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 của các cấp, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên để mỗi cá nhân có phương hướng phấn đấu thực hiện tốt chỉ tiêu đã đăng kí trong năm học.

- Tổ chức Hội thảo, sinh hoạt chuyên môn, các hội thi cấp trường.

- Kiểm tra, kiểm soát tiến độ, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ của các tổ, bộ phận, giáo viên và học sinh.

### **2. Tổ chuyên môn**

- Xây dựng kế hoạch của tổ chuyên môn bám sát các mục tiêu của nhà trường, đề ra các chỉ tiêu, các giải pháp cụ thể nâng cao chất lượng giáo dục, chất lượng đội ngũ.

- Thực hiện các chuyên đề sinh hoạt chuyên môn.

- Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên do tổ mình phụ trách.

### **3. Giáo viên**

- Tự xây dựng kế hoạch và thực hiện bồi dưỡng thường xuyên để bồi dưỡng chuyên môn của bản thân, tham gia đóng góp ý kiến vào các kế hoạch của nhà trường.

- Đăng kí chỉ tiêu thi đua và cam kết thực hiện.

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 của trường THCS Vạn Hoà, yêu cầu các tổ chuyên môn, tổ văn phòng, cán bộ, giáo viên, nhân viên căn cứ xây dựng kế hoạch thực hiện nhằm hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ của năm học./.

#### **Nơi nhận:**

- PGD&ĐT (để b/c);
- Tổ CM, tổ HC, GV (t/h);
- Lưu: VT.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Trần Thị Thanh Xuân**

## CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

(Kèm theo kế hoạch: /KH-THCS ngày 21 tháng 9 năm 2023 của trường THCS Vạn Hoà)

### I. LĨNH VỰC TẠO CHUYÊN BIẾN

Tên lĩnh vực tạo chuyên biến	ND, chỉ tiêu cụ thể	Giải pháp thực hiện	Ghi chú
Nâng cao chất lượng giáo dục đại trà và chất lượng ôn thi vào lớp 10 THPT	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chất lượng giáo dục đạt các tiêu chí của trường chuẩn Quốc gia.</li> <li>- Tăng điểm TB 3 môn thi vào lớp 10 THPT</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng bộ KHGD phù hợp đối tượng học sinh.</li> <li>- Chú trọng công tác bồi dưỡng năng lực giáo viên.</li> <li>- Thực hiện có hiệu quả các chuyên đề sinh hoạt chuyên môn theo NCBH.</li> <li>- Giao chỉ tiêu cụ thể cho từng cá nhân.</li> <li>- Thực hiện có hiệu quả công tác phân luồng học sinh sau TNTHS</li> </ul>	

### II. CÁC CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG

TT	Nội dung		Đơn vị	Kết quả 2022-2023	Đăng kí 2023-2024	
1	<b>Mô hình trường</b>	Kiểm định chất lượng	Mức	Mức I	Mức I	
2		Mô hình trường	Đạt	Đạt	Đạt	
3		Mô hình trường học sinh thái	Đạt	Đạt	Đạt	
4	<b>Số lượng</b>	Duy trì số lượng so với đầu năm học	HS	193	206	
5		Tỷ lệ chuyên cần bình quân cả năm học	%	99	99,2	
6	<b>Chất lượng giáo dục</b>	Phẩm chất (THM) 38 học sinh	Tốt	%	72,7	28 (73,7)
7			Đạt	%	26,0	10 (26,3)
8			Cần cố gắng	%	1,3	0
9		Năng lực (THM) 38 học sinh	Tốt	%	45,5	18 (47,4)
10			Đạt	%	51,9	20 (52,6)
11			Cần cố gắng	%	2,6	0
12		Học tập (THM) 38 học sinh	Hoàn thành tốt	%	11,7	5 (13,2)
13			Hoàn thành	%	83,1	33 (86,8)
14			Có ND chưa HT	%	5,2	0
15		Học tập (Theo TT22) 168 học sinh	Tốt	%	11,2	19 (11,3)
16			Khá	%	45,7	77 (45,8)
17			Đạt	%	42,2	71 (42,3)
18			Chưa đạt	%	0,9	1 (0,6)
19		Rèn luyện (Theo TT22) 168 học sinh	Tốt	%	69,8	118 (70,2)
20			Khá	%	17,2	29 (17,3)
21			Đạt	%	12,1	20 (11,9)
22			Chưa đạt	%	0,9	1 (0,6)
23		<b>Lên lớp</b>	Lên lớp thẳng	%	99	205 (99,5)
24	Sau khi thi lại		%	100	100	



25	<b>Tốt nghiệp THCS</b>	Tổng số học sinh dự xét tốt nghiệp		HS	37	38		
26		Số học sinh được công nhận tốt nghiệp		HS	37	38		
27		Tỷ lệ		%	100	100		
28	<b>Phân luồng sau TN THCS</b>	Tỷ lệ HS thi THPT/Số HS TN THCS		%	56,8	(22) 57,9		
29		Tỷ lệ HS vào THPT, học nghề/Số HS TN THCS		%	100	100		
30		Học lên THPT	THPT Chuyên		HS	0	1	
31			Các trường THPT khác		HS	20	22	
32		Học nghề	Số HS đi học GDTX cấp THPT		HS	10	6	
33			Số HS đi học: TCCN, Cao đẳng, Trung cấp nghề		HS	4	8	
		Lao động tự do		HS	3	1		
34		Điểm TB môn thi THPT/điểm TB môn toàn TP (chênh lệch cao hơn "+", thấp hơn "-")	Môn Ngữ văn		Điểm	5,27	5,27	
35			Môn Toán		Điểm	6,99	6,99	
			Môn Tiếng Anh		Điểm	5,32	5,32	
36			Môn Tiếng Trung Quốc		Điểm	0	0	
37		<b>Học sinh đạt giải</b>	Đạt giải các kỳ thi văn hóa	Cấp Thành phố		Giải	5	5
38				Tỷ lệ HS đạt giải/TSHS đạt giải toàn TP		%		
39				Cấp tỉnh		Giải	0	0
40				Tỷ lệ HS đạt giải/TSHS đạt giải toàn tỉnh		%		
41	Cấp Quốc gia			Giải	0	0		
42	Tỷ lệ HS đạt giải/TSHS toàn TP			%				
	Các cuộc thi, sân chơi các cấp	<b>Cấp Thành phố</b>		Giải	4	4		
		Số HS tham gia		HS				
		Tỷ lệ HS đạt giải/TSHS đạt giải toàn TP		%				
		<b>Cấp tỉnh</b>		Giải	1	1		
		Số HS tham gia		HS				
		Tỷ lệ HS đạt giải/TSHS đạt giải toàn TP		%				
		<b>Cấp quốc gia</b>		Giải	0	0		

			Số HS tham gia	HS			
			Tỷ lệ HS đạt giải/TSHS đạt giải	%			
43			<b>Cấp quốc tế</b>	Giải	0	0	
			Số HS tham gia	HS			
44			Tỷ lệ HS đạt giải/TSHS đạt giải	%			
45		Đạt giải cuộc thi NCKHKT	Cấp Thành phố	Giải	0	1	
46			Cấp tỉnh	Giải			
47			Cấp Quốc gia	Giải			
48		Đạt giải các cuộc thi khác (Văn nghệ, thể thao...)	Cấp Thành phố	Giải	1	1	
49			Cấp tỉnh	Giải	1	0	
50			Cấp Quốc gia	Giải	1	0	
51			Quốc tế	Giải			
44	<b>HS thi Chứng chỉ quốc tế</b>	Tiếng Anh	Cambridge, TOEFL, IELTS,...	Số HS	0	0	
45		Tiếng Trung	HSK	Số HS	0	0	
46		Tin Học	IC3	Số HS	0	0	
47	<b>HS tự học Ngoại ngữ</b>	Tiếng Anh	Qua ứng dụng, phần mềm	Số HS	125	146	
48			Qua sách báo, tài liệu	Số HS	125	146	
49		Tiếng Trung	Qua ứng dụng, phần mềm	Số HS	0	0	
50			Qua sách báo, tài liệu	Số HS	0	0	
51		Ngoại ngữ khác	Qua ứng dụng, phần mềm	Số HS	0	0	
52			Qua sách báo, tài liệu	Số HS	0	0	
52	<b>Giáo viên đạt giải</b>	Thi GVĐG, GVCN giỏi cấp TP	Tổng số tham gia	Giáo viên	8	8	
53				Đạt giải	Giáo viên	8	8
54				Tỷ lệ đạt giải/TSGV đạt giải toàn TP	%		
55			Thi GVĐG, GVCN giỏi cấp tỉnh	Tổng số tham gia	Giáo viên	3	3
56				Đạt giải	Giáo viên	3	3
57				Tỷ lệ đạt giải/TSGV đạt giải cấp tỉnh	%		
58			Các cuộc thi khác	Cấp Thành phố	Lượt	1	1
59				Cấp tỉnh	Lượt	0	0
60				Cấp Quốc gia	Lượt	0	0

61	<b>Xếp loại viên chức</b>	CBQL	Hoàn thành Xuất sắc	Người	1	1	
62			Hoàn thành tốt	Người	0	1	
63			Hoàn thành	Người	0	0	
64			Không hoàn thành	Người	0	0	
65		Giáo viên, Nhân viên	Hoàn thành Xuất sắc	Người	7	8	
66			Hoàn thành tốt	Người	7	7	
67			Hoàn thành	Người	0	0	
68			Không hoàn thành	Người	0	0	
69	<b>Xếp loại chuẩn nghề nghiệp</b>	CBQL	Mức tốt	Người	1	1	
70			Mức khá	Người	0	1	
71			Đạt chuẩn	Người	0	0	
72			Chưa đạt chuẩn	Người	0	0	
73		Giáo viên	Mức tốt	Người	7	8	
74			Mức khá	Người	5	5	
75			Đạt chuẩn	Người	0	0	
76			Chưa đạt chuẩn	Người	0	0	
77	<b>Thi đua khen thưởng</b>	Tập thể	Danh hiệu	TT/XS/Cờ	1	XS	
78			Hình thức	BK/GK	0	BK	
79		Cá nhân	Danh hiệu	LĐTT	Người	12	12
80				CSTĐCS	Người	0	1
81				CSTĐCT	Người	0	0
82			Hình thức	Cấp tỉnh	Người	0	0
83		Cấp TW		Người	0	0	
84		Công đoàn	Danh hiệu	Tập thể	Công đoàn cơ sở HTXS	Công đoàn cơ sở HTXS	
85			Hình thức	Tập thể	Giấy khen chuyên đề “Xanh – Sạch – Đẹp”	Giấy khen chuyên đề “Xanh – Sạch – Đẹp”	
86		Liên đội	Danh hiệu	Tập thể	Liên đội mạnh cấp TP	Liên đội mạnh cấp TP	
87	Hình thức		Tập thể	GK	GK		
88	Chữ thập đỏ	Danh hiệu	Tập thể	Xuất sắc	Xuất sắc		
89		Hình thức	Tập thể	GK	GK		
90	<b>Đăng ký xếp loại tập thể</b>	Hoàn thành xuất sắc Nhiệm vụ		Tập thể	1	1	
91		Hoàn thành tốt Nhiệm vụ		Tập thể	0	0	
92		Hoàn thành Nhiệm vụ		Tập thể	0	0	

94	<b>Đào tạo nâng cao trình độ</b>	Thạc sĩ		Người	1	0
95		Đại học		Người	0	0
96		Văn bằng 2		Người	0	0
97	<b>Bồi dưỡng nâng cao năng lực</b>	Tiếng Anh		Người	15	17
98		Tin học		Người	15	17
97	<b>GV thi Chứng chỉ quốc tế</b>	Tiếng Anh	Cambridge, TOEFL, IELTS,...	0	0	0
98		Tiếng Trung	HSK	Số GV	0	0
99		Tin Học	IC3	Số GV	1	0
100	<b>CBQL, GV tự học Ngoại ngữ</b>	Tiếng Anh	Qua ứng dụng, phần mềm	Số GV	12	12
101			Qua sách báo, tài liệu	Số GV	12	12
102		Tiếng Trung	Qua ứng dụng, phần mềm	Số GV	0	0
103			Qua sách báo, tài liệu	Số GV	0	0
104		Ngoại ngữ khác	Qua ứng dụng, phần mềm	Số GV	0	0
105			Qua sách báo, tài liệu	Số GV	0	0
99	<b>Công tác khiếu nại, tố cáo</b>	Số lượng đơn thư khiếu nại, tố cáo (qua xác minh có nội dung đúng theo phản ánh).		Đơn	0	0
100		Số lượng thông tin phản ánh về các hoạt động của nhà trường (bằng các nguồn tin khác nhau mà qua xác minh có nội dung đúng theo phản ánh).		Tin	0	0
101	<b>Công tác Tổ chức cán bộ</b>	Số lượng cán bộ, giáo viên, nhân viên (biên chế) thực hiện		Người	15	17
102		Giáo viên, nhân viên hợp đồng (HĐ lao động, HĐ khoán việc)		Người	0	0
103		Số lượng giáo viên nghỉ tình giản biên chế		Người	0	0
104		Số lượng cán bộ kê khai minh bạch tài sản, thu nhập cá nhân		Người	15	17
105		Đánh giá, xếp loại của cơ sở giáo dục		Ghi rõ	Hoàn thành XS nhiệm vụ	Hoàn thành XS nhiệm vụ
106		Tỷ lệ cá nhân HTXS NV		%	46,7	52,9
107		Tỷ lệ cá nhân HTT NV		%	53,3	47,1
108		Tỷ lệ cá nhân HT NV		%	0	0
109		Tỷ lệ cá nhân không hoàn thành		%	0	0

110		Số lượng giáo viên cốt cán cấp thành phố	Người	2	2
111		Tỷ lệ cốt cán thành phố/TS CBQL, GV nhà trường	%	13,3	11,8
112		Số lượng giáo viên cốt cán cấp tỉnh	Người	1	1
113		Tỷ lệ cốt cán cấp tỉnh/TS CBQL, GV nhà trường	%	6,7	5,9
114	<b>Công tác văn phòng-Văn thư-Tuyên truyền</b>	Tỷ lệ văn bản được ký số và phát hành hoàn toàn trên môi trường mạng	%	100	100
115		Số bài viết/tin bài tuyên truyền được đăng	Bài/tin bài	45	48
116		Số lượt truy cập cổng thông tin nhà trường tính đến 20/5	Lượt	1168	1212
117	<b>Công tác Phổ biến giáo dục pháp luật; tuyên truyền ATGT, KNS, ...</b>	Số Hội nghị/diễn đàn tuyên truyền, phổ biến GDPL; KNS, giáo dục lý tưởng... cho GV, HS	Hội nghị/diễn đàn	12	12
118		Số CBQL, GV, NV, HS tham gia Hội nghị tuyên truyền, phổ biến GDPL; KNS, giáo dục lý tưởng... cho GV, HS	Lượt	15	17
119		Số buổi tổ chức hưởng ứng “Ngày pháp luật”.	Buổi	2	2
120		Số lượt cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh tham gia hưởng ứng “Ngày pháp luật”.	Lượt	426	446
121		Số lượng tiết dạy UD CNTT	Tiết	850	850
122	<b>Công tác chuyển đổi số, hội nhập quốc tế, truyền thông, an toàn an ninh trường học</b>	Sử dụng phần mềm Hồ sơ điện tử, CSDL ngành	Các hồ sơ	Học bạ, SDB, Sổ đánh giá Học sinh, KHGD, giáo án, sổ chủ nhiệm	Học bạ, SDB, Sổ đánh giá Học sinh, KHGD, giáo án, sổ chủ nhiệm
123		Số lượng buổi thăm quan, học tập kinh nghiệm trong nước	Buổi	1	1
124		Số lượng buổi thăm quan, học tập kinh nghiệm ở nước ngoài	Buổi	0	0
125		Số lượng tin bài gửi cho phòng Giáo dục và Đào tạo	Tin/bài	9	12
126		Số hoạt động giáo dục được tổ chức quy mô cấp trường	HĐ	6	6
127		Số hoạt động giáo dục được tổ chức quy mô cấp thành phố	HĐ	0	0
128		Số hoạt động giáo dục được tổ chức quy mô cấp tỉnh	HĐ	0	0

12 9	<b>Công tác quản lí tài chính, tài sản, thực hiện chế độ chính sách.</b>	Số phòng học xây mới	Phòng	0	0
13 0		Số công trình sửa chữa (ghi rõ tên công trình)	Công trình	6 (Làm công phụ, sửa chữa lán để xe, xây lò đốt rác, thay cột cờ, thay mới hệ thống biểu bảng, đổ bê tông sau đây hiệu bộ.)	Bảng biểu, Lan can tầng 2 dãy lớp học, hiệu bộ.
13 1		Số cây xanh trồng mới	Cây	132	132
13 2		Số M2 đất mở rộng	m2	0	0
13 3		Số lần chậm muộn chế độ, chính sách của đội ngũ	Lần	0	0
13 4		Số lần chậm muộn chế độ, chính sách của học sinh	Lần	0	0
13 5		Các khoản thu thoả thuận, tự nguyện thực hiện đảm bảo theo quy trình		Đảm bảo theo quy trình	Đảm bảo theo quy trình

## KẾ HOẠCH THỰC HIỆN THEO THÁNG

(Kèm theo kế hoạch số /KH-THCS ngày 21/9/2023 của trường THCS Vạn Hoà)

Tháng	Nội dung công việc	Bổ sung, điều chỉnh	Kết quả thực hiện
8/2023	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cán bộ, giáo viên tham gia bồi dưỡng năng lực, chuyên môn, nghiệp vụ và phương pháp hè 2023.</li> <li>- Hướng dẫn thực hiện các nhiệm vụ chuẩn bị cho năm học mới. Xây dựng kế hoạch, chỉ đạo công tác chuẩn bị khai giảng.</li> <li>- Phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong trường. Điều tra phổ cập GD.</li> <li>- Tham gia các lớp tập huấn do Bộ GD&amp;ĐT; Sở GD&amp;ĐT; Phòng GD&amp;ĐT tổ chức.</li> <li>- Rà soát, xây dựng kế hoạch giáo dục các môn học để thực hiện trong năm học. Tham gia hội thảo xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường.</li> <li>- Duyệt KHGD nhà trường, kế hoạch GD tổ chuyên môn và các môn học.</li> <li>- Tham mưu công tác tu sửa trường lớp.</li> <li>- Tổ chức học sinh tựu trường ngày 28/8/2023 và tổ chức sinh hoạt tập thể, lao động đầu năm học.</li> </ul>		
9/2023	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức khai giảng năm học mới (vào ngày 5/9/2023) và thực học ngày 06/9/2023; Tổ chức tuyên truyền ATGT, phòng chống Ma túy, thuốc lá điện tử và PCCC, CNCH.</li> <li>- Tham mưu kiện toàn Hội đồng trường, các tổ trưởng chuyên môn, TPT Đội</li> </ul>		

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng phổ biến quy chế hoạt động của nhà trường.</li> <li>- Duyệt kế hoạch chuyên môn, kế hoạch của các tổ, bộ phận.</li> <li>- Duyệt kế hoạch phát triển giáo dục; Kế hoạch tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học, thống kê đầu năm với Phòng GD&amp;ĐT.</li> <li>- Dự giờ thăm lớp, tổ chức BDHSG, PĐ HSY.</li> <li>- Đăng kí thi đua, ký cam kết trách nhiệm.</li> <li>- Cập nhật, bổ sung các thông tin, bài viết trên trang website của nhà trường.</li> <li>- Cập nhật phần mềm xây dựng báo cáo, biểu mẫu về PCGD</li> <li>- Duyệt các chế độ của học sinh với Phòng GD</li> <li>- Tổ chức Tết trung thu cho học sinh.</li> <li>- Tổ chức Hội nghị CMHS, kiện toàn Ban đại diện CMHS năm học 2023-2024.</li> <li>- Tham gia Hội thảo thực hiện KHGD cấp THCS; Sinh hoạt CM theo NCBH cấp tỉnh tại THCS Bắc Cường; Hội nghị an toàn, an ninh trường học tại THCS Lý Tự Trọng.</li> <li>- Sơ tuyển học sinh tham gia giải bơi cấp thành phố.</li> </ul>		
10/2023	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức Hội nghị Cán bộ CC, VC-NLĐ ngành giáo dục năm học 2023-2024.</li> <li>- Tổ chức các chuyên SHCM đề cấp tổ, cấp</li> </ul>		



	<p>trường.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra nội bộ trường học theo KH.</li> <li>- Ôn thi học sinh giỏi, bồi dưỡng học sinh yếu.</li> <li>- Ôn tập và kiểm tra giữa kỳ.</li> <li>- Duy trì nền nếp vệ sinh, trồng hoa, chăm sóc bồn hoa, cây cảnh, cây bóng mát.</li> <li>- Tổ chức các hoạt động kỉ niệm ngày phụ nữ Việt Nam 20/10.</li> <li>- Chuẩn bị các điều kiện đón đoàn kiểm tra công nhận PCGDTHCS năm 2023</li> <li>- Tham gia hội khoẻ phù đổng cấp thành phố</li> <li>- Tổ chức có hiệu quả CLB nghệ thuật (đặc biệt nhóm Nail) tham gia trong ngày hội khởi nghiệp tại THCS Hợp Thành.</li> </ul>		
11/2023	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ôn tập và kiểm tra giữa kỳ 1 theo kế hoạch</li> <li>- Tiếp tục tổ chức thực hiện các chuyên SHCM đề cấp tổ, cấp trường.</li> <li>- Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch.</li> <li>- Tiếp tục ôn thi HSG, phụ đạo học sinh yếu kém.</li> <li>- Triển khai thi đua chào mừng ngày 20/11/2023.</li> <li>- Tổ chức các hoạt động kỷ niệm ngày nhà giáo Việt Nam 20/11, tham mưu với UBND xã tổ chức Lễ khen thưởng nhà giáo tiêu biểu năm 2023</li> <li>- Học sinh tham gia thi NCKH cấp thành phố.</li> <li>- Tổ chức thi học sinh giỏi cấp trường khối 9.</li> <li>- Thi giáo viên dạy giỏi STEM, thi làm đồ dùng thiết bị dạy học</li> </ul>		

12/2023	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện tốt nền nếp chuyên môn, đúng tiến độ chương trình.</li> <li>- Tổ chức thăm lớp, dự giờ, kiểm tra hồ sơ của các tổ, bộ phận, giáo viên, nhân viên.</li> <li>- Tham gia thi HSG lớp 9 cấp thành phố.</li> <li>- Hướng dẫn ôn tập chuẩn bị cho kiểm tra HK I; Tổ chức kiểm tra học kỳ I.</li> <li>- Hoàn thành chương trình học kỳ I, chuẩn bị các điều kiện sơ kết học kỳ I và tái giảng học kỳ II năm học 2023-2024.</li> <li>- Học sinh tham gia thi NCKHKT cấp tỉnh (nếu có)</li> </ul>		
1+2/2024	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sơ kết học kỳ I, tái giảng kỳ II năm học 2023-2024, dạy và học theo kế hoạch.</li> <li>- Tổ chức Hội nghị CMHS sinh lần 2.</li> <li>- Thực hiện tốt nền nếp chuyên môn, đúng tiến độ chương trình.</li> <li>- Tham gia Hội thảo nâng cao chất lượng thi vào THPT, THPT Chuyên.</li> <li>- Khảo sát chất lượng HS lớp 9 dự tuyển sinh vào lớp 10 THPT (lần 1).</li> <li>- Phân công trực tết Nguyên đán.</li> <li>- Tham mưu cho BCĐ PCGD xã xây dựng kế hoạch PCGD-CMC, TTHTCĐ năm 2024.</li> <li>- Kiểm tra nội bộ theo KH.</li> </ul>		

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức Tết Nguyên đán cho học sinh.</li> <li>- Tuyên truyền phòng chống cháy, nổ trong dịp Tết Nguyên đán, cho học sinh cam kết không tàng trữ, sử dụng pháo nổ.</li> <li>- Tham gia Ngày hội khai bút đầu xuân</li> <li>- Tham gia giải chạy bộ lần thứ 5 (CBQL,GV,NV) tại phường Bình Minh.</li> </ul>		
3/2024	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra nội bộ theo KH.</li> <li>- Kiểm tra giữa học kỳ II</li> <li>- Ôn thi học sinh giỏi khối 6, 7, 8; PĐHS yếu.</li> <li>- Phân luồng học sinh lớp 9, ôn thi THPT.</li> <li>- Tổ chức thi HSG lớp 6, 7, 8 các môn văn hóa cấp trường chọn đội tuyển dự thi HSG cấp TP.</li> <li>- Tham gia ngày hội sử dụng Ngoại ngữ cho CBQL, GV.</li> <li>- Thi đua chào mừng ngày thành lập Đoàn 26/3.</li> <li>- Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày 8/3 và 26/3, ngày TTVN 27/3.</li> <li>- Học sinh tham gia thi HSG cấp tỉnh ở Lê Quý Đôn (nếu có)</li> </ul>		
4/2024	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Duy trì nền nếp dạy và học đúng theo KHGD.</li> <li>- Kiểm tra nội bộ theo KH, hoàn thiện hồ sơ kiểm tra nội bộ trường học năm học 2023-2024.</li> <li>- Học sinh tham gia thi HSG lớp 6, 7, 8 cấp thành</li> </ul>		

	<p>phô; Cuộc thi Olympic fanxipang lần 2</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phụ đạo học sinh yếu kém.</li> <li>- Ôn thi THPT cho học sinh lớp 9.</li> <li>- Tham gia khảo sát chất lượng HS lớp 9 dự tuyển sinh vào lớp 10 THPT (lần 2).</li> <li>- Rà soát tiến độ chương trình, có kế hoạch dạy bù, dạy đầy.</li> <li>- Hướng dẫn ôn tập, kiểm tra, khảo sát chất lượng học kỳ II năm học 2023-2024.</li> </ul>		
5/2024	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân luồng học sinh lớp 9.</li> <li>- Đánh giá, phân xếp loại, đánh giá các mặt hoạt động giáo dục của học sinh, ghi hồ sơ.</li> <li>- Tổng kết các tổ, hội đồng GD, đánh giá xếp loại cuối năm học.</li> <li>- Hoàn thiện các loại báo cáo cuối năm.</li> <li>- Tổ chức Hội nghị CMHS lần 3.</li> <li>- Tổ chức xét tốt nghiệp THCS, tham gia nghiệm thu kết quả lớp 5.</li> <li>- Tổng kết năm học 2023-2024.</li> <li>- Tăng cường ôn thi THPT cho học sinh.</li> <li>- Tham gia Ngày hội tư vấn tuyển sinh sau TNTHCS năm 2024 tại THCS Kim Tân (CBQL, GV, CMHS, HS lớp 9).</li> <li>- Học tham gia giải bóng chuyền hơi, bóng rổ cấp THCS tại THCS Lý Tự Trọng.</li> </ul>		
6/2024	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tập hợp các báo cáo, thống kê cuối năm nộp Phòng GD&amp;ĐT.</li> </ul>		

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm kê CSVCL, đề xuất sửa chữa hè, bổ sung đồ dùng cho năm học 2024-2025.</li> <li>- Hoàn thiện hồ sơ thi đua khen thưởng nộp cụm trường, nộp Phòng GD.</li> <li>- Bàn giao học sinh trong hè.</li> <li>- Tuyển sinh lớp 6.</li> <li>- GV nghỉ hè theo quy định.</li> </ul>		
7/2024	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tham gia BD hè do Sở GD&amp;ĐT, Phòng GD&amp;ĐT tổ chức (nếu có).</li> <li>- Sửa chữa cơ sở vật chất trong hè.</li> <li>- Học sinh tham gia trại hè (Tiếng Anh, Công nghệ)</li> </ul>		
8/2024	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Học sinh tham gia giải bơi</li> <li>- CBQL, GV, NV tham gia giải đua xe đạp</li> </ul>		

Ngoài ra: Sân chơi “Đấu trường vio” thành phố Lào Cai; Sân chơi “Olympic Tiếng Anh qua Internet – IOE” thực hiện theo lịch các vòng thi (trực tuyến).